

Số: 108 /BC-MNS1MM

Mường Mươn, ngày 31 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm học 2024

Thực hiện thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ ở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường Mầm non Số 1 Mường Mươn báo cáo công tác hoạt động của đơn vị năm 2024, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG²

1. Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG MẦM NON SỐ 1 MƯỜNG MUƠN

2. Địa chỉ :

Địa chỉ trụ sở chính: Bản Mường Mươn 2, xã Mường Mươn, tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ thư điện tử: mns1muongmuon.pgdmuongcha@dienbien.edu.vn

Trang thông tin điện tử Website: <https://mns1muongmuon.muongcha.edu.vn/>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

*** Sứ mạng:**

Trường Mầm non Số 1 Mường Mươn mang sứ mệnh nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em vùng biên giới, xây dựng một môi trường an toàn, yêu thương, hạnh phúc và bình đẳng, nơi mỗi trẻ được khơi dậy tiềm năng, phát triển toàn diện, tự tin bước vào tương lai và có nền tảng vững chắc để hội nhập cùng sự phát triển của đất nước và thế giới.

Nhà trường cam kết lấy trẻ làm trung tâm, bảo đảm cho trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, ngôn ngữ, thẩm mỹ và kỹ năng sống cơ bản, sẵn sàng bước vào lớp 1. Đồng thời, chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên yêu nghề, vững chuyên môn, sáng tạo, ứng dụng hiệu quả CNTT và chuyển đổi số, gắn giáo dục với thực tiễn đời sống.

Khẳng định vai trò của nhà trường trong việc giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, đạt phổ cập bền vững cho trẻ mẫu giáo, phát triển nguồn nhân lực tại địa phương, góp phần vào sự nghiệp xây dựng quê hương biên giới giàu đẹp, vững mạnh.

Sứ mệnh

Xây dựng một môi trường giáo dục bền vững, an toàn, thân thiện, tận tâm, công bằng, dân chủ, nền nếp, kỷ cương, uy tín, chất lượng. Phát triển theo phương châm trẻ làm trung tâm trong quá trình nuôi dạy để trẻ được tự do, khám phá, trải nghiệm và có nhiều cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của trẻ gắn với phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực". Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai"; " Tất cả vì học sinh thân yêu"

Tầm nhìn

Trong giai đoạn 2020-2025 tiến đến năm 2030 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả và duy trì thành tích trường chất lượng tiên tiến xuất sắc. Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2. Nơi giáo viên và trẻ luôn có cơ hội phát triển tư duy sáng tạo. Trở thành trường mầm non lồng ghép hiệu quả các chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục phương pháp STERM phù hợp.

Luôn là nơi mà mọi phụ huynh mong muốn gửi gắm con em mình để các bé có cơ hội phát triển một cách toàn diện thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – kỹ năng xã hội, thẩm mỹ, mối quan hệ xã hội và khả năng giao tiếp trong những năm tháng quan trọng đầu tiên của cuộc đời.

Giá trị cốt lõi

- Nhà trường – chất lượng – hiệu quả - hội nhập
- CBQL,GV,NV: Tinh thần đoàn kết - hợp tác; Khát vọng vươn lên – chăm chỉ; Trách nhiệm - trung thực; Yêu nghề - sáng tạo; Lòng tự trọng; Yêu nước - nhân ái.
- Học sinh: Trẻ phát huy tính tự lập và tự học; trẻ độc lập trong tính cách, tự chủ trong tư duy và tự tin thể hiện cá tính và năng lực của bản thân; trẻ có tình yêu thương đối với mọi người; hình thành tính tự kỷ luật cho bản thân; biết tôn trọng bản thân, môi trường và những người xung quanh; có tinh thần hợp tác nhóm.

*** Mục tiêu:**

Giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp Một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp ...

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Lịch sử hình thành: Trường Mầm non Số 1 Mường Mươn nằm tại bản Mường Mươn 2, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Trường được chia tách từ trường Trường Mầm non Mường Mươn, đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 được UBND huyện Mường Chà ra Quyết định chia tách thành 2 trường là Trường Mầm non số 1 Mường Mươn và Trường Mầm non số 2 Mường Mươn theo 2853/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND huyện Mường Chà. Trải qua 10 năm hình thành và phát triển trường đã và đang đạt trường MN đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2.

Trường Mầm non Số 1 Mường Mươn là trường công lập, được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ chi thường xuyên, là cơ sở giáo dục Mầm non của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; thực hiện chương trình GD Mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành trên địa bàn xã Sa Lông. Xây dựng phát triển nhà trường các quy định của Bộ GD&ĐT và nhiệm vụ giáo dục phát triển của địa phương, Thực hiện kiểm định chất lượng GD. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Trường chia tách trong những năm tháng giáo dục địa phương gặp nhiều khó khăn. Đặc thù 5 bản của trường có trên 99,9% là người đồng bào dân tộc thiểu số; nhận thức về giáo dục còn hạn chế; Hệ thống giao thông đi lại khó khăn; Điểm bán cách trung tâm trường và đường quốc lộ trên chục km đường đất; Cơ sở vật chất nhà trường đến 80% nhà tạm. Cơ sở vật còn thiếu thốn nhiều; phòng học tại các điểm bản vùng cao là phòng học tạm, gỗ; hệ thống các phòng chức năng còn thiếu; công trình vệ sinh cho cô và trẻ còn tạm bằng khung sắt lợp tôn. Khuôn viên chật hẹp, chưa đáp ứng được tiêu chuẩn giáo dục MN. Ngoài ra, đời sống nhân dân thấp, nhận thức của người dân về giáo dục hạn chế dẫn đến tỷ lệ chuyên cần chưa cao. 100% các bản vùng cao của nhà trường chưa tổ chức được cho trẻ ăn bán trú. Đội ngũ giáo viên trẻ có trình độ chuyên môn chủ yếu là cao đẳng và trung cấp, thiếu kinh nghiệm.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Phạm Thị Hương Diệp - Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Số 1 Mường Mươn tại Bản Mường Mươn 2 - xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Số điện thoại: 0842535111

Địa chỉ thư điện tử: dieppth.mnmathiho.muongcha@dienbien.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập trường Trường Mầm non Số 1 Mường Mươn được thành lập từ 31/12/2024 theo Quyết định số: 2853/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND huyện Mường Chà.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường Quyết định số: 5486/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND huyện Mường Chà Về việc thành lập Hội đồng trường Mầm non Số 1 Mường Mươn nhiệm kỳ 2023 – 2028; công nhận chức danh hội đồng trường theo Quyết định 5699/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Mường Chà.

Danh sách Hội đồng trường:

STT	Họ và tên	Chức danh chức vụ hiện tại	Ghi chú
1	Bà: Phạm Thị Hương diệp	Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng	
2	Bà: Hoàng Thị Sự	Phó hiệu trưởng	

3	Ông: Lò Văn Huân	Phó Chủ tịch UBND xã	
4	Bà: Bùi Thị Hiền	TTCM Nhà trẻ	
5	Bà: Tòng Thị Hằng	TTCM Mẫu Giáo	
6	Bà: Phạm Văn Mạnh	TT tổ văn phòng	
7	Bà: Nguyễn Thị Hạnh	Bí thư Đoàn TNCSHCM của	
8	Bà: Nguyễn Thị Phương Nhung	CTCĐCS	Đã thay đổi chức danh
9	Trưởng Ban ĐDCMHS của trường		

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục:

Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng: Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 13/1/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non số 1 Mường Mươn (Phạm Thị Hương Diệp)

Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 19/3/2020 của UBND huyện Mường Chà về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý (Hoàng Thị Sự)

Quyết định số 14027/QĐ-UBND ngày 19/3/2020 của UBND huyện Mường Chà về việc bổ nhiệm viên chức quản lý (Nguyễn Thị Thu Hồng)

d. Quy chế tổ chức và hoạt động

Cơ chế hoạt động của trường Mầm non số 1 Mường Mươn

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, quyết định khen thưởng học sinh.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

Trường Mầm non Số 1 Mường Mươn được thành lập theo 525/QĐ-UBND ngày 01 tháng 04 năm 2015 của UBND huyện Mường Chà. Địa điểm trường có vị trí địa lý

thuận lợi, giao thông thuận tiện cho các hoạt động đưa đón trẻ. Trường là cơ sở giáo dục Mẫu non công lập của hệ thống GD quốc dân, cung cấp dịch vụ GD công lập.

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường theo chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.

Tổ chức cho GV, nhân viên (NV), HS tham gia các hoạt động xã hội.

Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.

Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục (HĐGD) theo quy định của pháp luật.

Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVCh), trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý các HĐGD; bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ 01 Hội đồng trường với 9 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 19 đảng viên.

+ Tổ chức Đoàn: 01 chi đoàn gồm 15 đoàn viên..

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn: 02 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng

đ. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường.

S TT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Thư điện tử
1	Phạm Thị Hương Diệp	Hiệu trưởng	0842535111	dieppth.mnmathiho.muongcha@dienbien.edu.vn
2	Hoàng Thị Sự	Phó HT	0968458837	hongntt.mnthitran.muongcha@dienbien.edu.vn
3	Nguyễn Thị Thu Hong	Phó HT	0843778557	suht.mnmuongmuon.muongcha@dienbien.edu.vn

Địa chỉ nơi làm việc: Trường MN số 1 Mường Mươn, Bản Mường Mươn 2, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

6. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển sinh của nhà trường và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Chiến lược phát triển nhà trường: Kế hoạch số 18/KH-MNS1MM ngày 09/4/2021 kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục: Quyết định số 67/QĐ-MNS1MM ngày 18/9/2024 về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường Mầm non Số 1 Mường Mươn năm học: 2024-2025.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	C đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	32			29	0	1	2	1	24	5	19	10	0	0
I	Giáo viên														
1	Nhà trẻ	10			10			0	0	9	1	5	5	0	0
2	Mẫu giáo	15			15		0	0	0	14	1	12	3	0	0
II	Cán bộ quản lý														
1	Hiệu trưởng	1			1					1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2						2	1	1		
III	Nhân viên														
1	Nhân viên văn thư	0													
2	Nhân viên kế toán	1			1						1				
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y	1					1		1						

	tế														
5	Nhân viên khác (bảo vệ)	2						2							
..	..														

Tổng số CB, GV, CNV năm học 2024-2025: 32 người (trong đó: có 2 nhân viên hợp đồng theo nghị định 111).

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp (*Kết quả năm 2024-2025*)

Hiệu trưởng: Phòng GD&ĐT đánh giá: Tốt (1/1=100%)

Tổng số giáo viên và phó hiệu trưởng: 27 (trong đó Tốt: 19/27 = 70,3%; Khá 8/27 = 29,7%; Đạt:0/27 đạt 0= 0%; không đạt: 0/27 đạt 0%)

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

Hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên: 28/28= 100% trong đó BGH:03, GV: 25.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT (đối sánh số liệu với năm trước liền kề)

Thông tin về cơ sở vật chất:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân số m ² / trẻ em
I	Tổng số phòng	13	1,78 m ²
II	Loại phòng học	13	1,78 m ²
1	Phòng học kiên cố	6	1,45 m ²
2	Phòng học bán kiên cố	7	1,97 m ²
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	4	
IV	Tổng số diện tích toàn trường (m ²)	4403,2 m ²	13,2 m ²
V	Tổng số diện tích sân chơi (m ²)	896 m ²	3,98 m ²
VI	Tổng số diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung(m ²)	578,5 m ²	1,79 m ²
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	90 m ²	0,4 m ²
4	Diện tích hiên chơi(m ²)	157m ²	0,5 m ²
5	Diện tích phòng GD thể chất (m ²)	0	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng(m ²)	60 m ²	0,5 m ²
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	118 m ²	0,37 m ²
VII	Tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (đơn vị tính: bộ)		
1	Số bộ thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	13	
2	Số bộ thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu theo quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	25	
IX	Tổng số thiết bị điện tử - tin học đang được sử dụng học tập (máy vi tính, máy	19	

	chiếu, máy ảnh kỹ thuật số...)					
1	Máy vi tính	6				
2	Máy chiếu	7				
3	Máy in	6				
4	Máy ảnh kỹ thuật số	0				
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		15			
1	Ti vi		4			
2	Đàn oc gan		10			
3	Máy photo		1			
XI	Nhà vệ sinh	Số lượng				
		Dùng cho GV	Dùng cho HS		số m²/ trẻ em	
			Chung	Nam/nữ	Chung	Nam/nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh	0	0	7	90 m²	0,4 m²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(* Theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT về Điều lệ trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu – điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC (đối sánh số liệu với năm trước liền kề)

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá: Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Nhà trường được công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo quyết định Trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (ngày 07 tháng 07 năm 2020)

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục:

1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	X	X
Tiêu chí 1.2		X	X	

Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x		
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x

Kết quả: Mức 1 đạt (5 tiêu chuẩn và 22/22 tiêu chí)

Mức 2 đạt (5 tiêu chuẩn và 21/21 tiêu chí)

Mức 3 đạt (5 tiêu chuẩn và 13/15 tiêu chí)

1.2. Đánh giá tiêu chí mức 4 (Đạt 4/6 tiêu chí)

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1	x		
Tiêu chí 2	x		
Tiêu chí 3		x	
Tiêu chí 4		x	
Tiêu chí 5	x		
Tiêu chí 6	x		

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC (đối sánh số liệu với năm trước liền kề)

1. Duy trì số lượng học sinh

* Quy mô:

- Tổng số nhóm, lớp: 13, trong đó: Mẫu giáo 8 lớp (7/8 lớp mẫu giáo ghép), nhà trẻ 5 nhóm ghép. Học sinh 319 trẻ, mẫu giáo 206 trẻ, nhà trẻ 116 trẻ, riêng trẻ 5 tuổi 72 trẻ, vượt chỉ tiêu kế hoạch giao đạt 0,3%. Số trẻ bình quân/ lớp: 24,5 trẻ/lớp

- Số trẻ học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường: 319/319 trẻ, đạt 100%.

* Tỷ lệ huy động

Trẻ 0-5 tuổi: Huy động 319/410 dân số độ tuổi, đạt tỷ lệ: 77,6%

+ Tổng số trẻ 0-2 tuổi: Huy động 116/207 trẻ địa bàn, đạt tỷ lệ: 56%

+ Tổng số trẻ 3-5 tuổi: Huy động 206/206 trẻ địa bàn (4 trẻ đi học nơi khác, 1 trẻ nơi khác đến học)

Trong đó: 5 tuổi: Huy động 72/72 trẻ ra lớp đạt 100% (01 trẻ đi học nơi khác)

- Duy trì sĩ số và tổ chức cho trẻ học hai buổi trên ngày 319/319 đạt 100%

2. Chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho trẻ luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và đã hướng dẫn các lớp tổ chức thực hiện tốt, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Thực hiện chế độ dinh dưỡng, đảm bảo cho trẻ ăn đủ bữa trong ngày và an toàn; Chất lượng bữa ăn của trẻ cũng được quan tâm, đảm bảo đủ lượng, đủ chất, đáp ứng năng lượng trong ngày cho trẻ.

Tổ chức ăn bán trú tại trường: 13/13 lớp với 319/319 trẻ đạt 100% bằng nguồn kinh phí hỗ trợ của nhà nước, một số trẻ được hưởng chế độ ăn trưa theo Dự án Nuôi em.

100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, được tiêm chủng phòng bệnh đầy đủ theo đúng quy định của y tế. Chăm sóc sức khỏe tốt, phòng bệnh, phòng chống dịch, bệnh an toàn.

319/319 đạt 100% số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kì 2 lần/năm.

Trường đã đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” trong đó 100% số nhóm trẻ đạt tiêu chuẩn an toàn do trường đề ra.

Trẻ cân nặng bình thường: 311/319 đạt 97,5%

Trẻ suy dinh dưỡng cân nặng: 8/319 đạt 2,5 %

Trẻ chiều cao bình thường: 309/319 đạt 96,8%

Trẻ thấp còi độ 1: 10/319 đạt 3,2%

Tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm so với năm trước 0,1%. Không có trẻ bị thừa cân, béo phì.

3. Chất lượng giáo dục trẻ

Năm học 2024 - 2025 có 13 nhóm lớp và 319 trẻ tập trung nâng cao chất lượng giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non. Chất lượng công tác giáo dục: Có 116/116 trẻ nhà trẻ được đánh giá theo giai đoạn; trẻ đạt 113/116 trẻ; Có 100% trẻ mẫu giáo được đánh giá cuối chủ đề, có trên 98% trẻ đạt mục tiêu các lĩnh vực cuối độ tuổi. Riêng trẻ 5 tuổi các mục tiêu thuộc các lĩnh vực đạt trên 99% trở lên, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ trước khi bước vào lớp 1 bậc Tiểu học, 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN được bàn giao cho trường TH Số 1 Mường Mươn trên cùng địa bàn.

Thực hiện tốt Chương trình GDMN 100% trẻ được học 2 buổi/ngày, trẻ đi học chuyên cần 315/319, đạt 98,7%; 100% trẻ DTTS được tăng cường tiếng Việt vào các buổi chiều và lồng ghép các hoạt động CSGD trẻ trong ngày.

Thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường MN”, “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ DTTS” nâng cao chất lượng cho trẻ GDATGT, GDBVMT, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, GD tài nguyên môi trường và biển, hải đảo...

Kết quả các hội thi:

Tổ chức Hội thi làm và sử dụng đồ dùng, đồ chơi cấp trường. Có 5 bộ tham gia thi cấp huyện kết quả: 2 giải nhất, 1 giải nhì, 2 giải khuyến khích.

4. Chất lượng giảng dạy, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên: 28 người; tỷ lệ giáo viên trong biên chế nhà nước: 25/25 đạt 100%; tỷ lệ giáo viên/nhóm lớp: 1,92 (tỷ lệ: giáo viên nhà trẻ: 2, mẫu giáo: 1,87, riêng trẻ 5 tuổi: 1,8); Đảm bảo đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên theo Thông tư liên tịch số 19/2023/TTLT-BGDĐT;

Trong năm học, nhờ có sự nỗ lực phấn đấu của tập thể giáo viên trong trường nên đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ: Giáo viên Giỏi: 17/25 đạt 68%; Khá: 8/25 đạt 32%

Hồ sơ của giáo viên trong toàn trường được rà soát thường xuyên để đưa ra những thiếu sót, kịp thời điều chỉnh, kết quả đủ về số lượng theo quy định, đảm bảo về chất lượng các bộ hồ sơ.

Số CBQL, giáo viên được tập huấn về tư vấn dinh dưỡng và tâm lý cho trẻ: 28/28 đ/c.

Có 28/28 cá nhân đạt danh hiệu LĐTT; 13 cá nhân đạt danh hiệu UBND huyện khen; 5 cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS, 1 cá nhân bằng khen của UBND tỉnh; 2 cá nhân bằng khen thủ tướng chính phủ.

100% CBGV hưởng ứng các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và cuộc vận động “Hai không” với những việc làm cụ thể rèn luyện tư cách phẩm chất, đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, phong cách làm việc nhanh nhẹn, linh hoạt, khoa học; quan tâm chăm sóc giáo dục trẻ đặc biệt là những trẻ có hoàn cảnh khó khăn; trung thực trong kết quả chăm sóc giáo dục trẻ tích cực lao động xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí....

100% các lớp đã đạt chỉ tiêu, tích cực xây dựng cảnh quan môi trường lớp học xanh - sạch - đẹp lớp học có bồn hoa, cây bóng mát, hàng rào cây xanh.

100% CBGV thực hiện tốt các cuộc vận động đánh giá xếp loại tốt trở lên, không có CBGV có biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế, quy định.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng môi trường thân thiện, học sinh tích cực” được hưởng ứng nhiệt tình và quan tâm thực hiện, tổ chức các đợt thi chấm lớp tiên tiến, xây dựng môi trường lớp học xanh, sạch, đẹp và thân thiện. Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, lồng ghép giáo dục đạo đức, kỹ năng sống lồng ghép vào trong hoạt động các chủ đề. Tổ chức, cử giáo viên tham gia các hoạt động văn nghệ thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm.

Giáo viên đã tích cực học tập, tự bồi dưỡng nâng cao khả năng của bản thân nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, năng lực chuyên môn.

Duy trì thường xuyên các hoạt động dạy chuyên môn, chuyên đề hàng tháng có hiệu quả, tham gia dự giờ học hỏi kinh nghiệm chuyên môn thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề trường, chuyên đề cụm cấp huyện vào 4 đợt trong năm học.

*** *Kết quả đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý, giáo viên mầm non:***

Tổng số CBQL, GV trong các chuyên môn tham gia học tập và hoàn thành chương trình BDTX: 28; trong đó: CBQL: 3; giáo viên: 25.

*** *Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn hiệu trưởng trường mầm non***

-28/28 viên chức quản lý, giáo viên tự đánh giá xếp loại chuẩn nghề theo thông tư 25/2018 và thông tư 26/2018.

- Nhà trường đã triển khai CBQL, GV thực hiện tự đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo thông tư 25/2018 và tự đánh giá giáo viên theo thông tư 26/2018 kết quả như sau:

- Kết quả tự đánh giá, xếp loại theo Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non: Tổng số CBQL 3, có 03 CBQL được đánh giá, xếp loại khá trở lên trong đó đạt mức tốt 2/3 tỷ lệ 66,7%; khá 01/03 tỷ lệ 33,3 %; đạt 0/3 tỷ lệ 0%; chưa đạt 0/3 tỷ lệ 0%.

- Kết quả tự đánh giá, xếp loại theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Tổng số giáo viên 25, có 25 giáo viên đạt 100% tự đánh giá, xếp loại khá trở lên trong đó, đạt mức khá 7/25 tỷ lệ 28%; tốt 18/25 tỷ lệ 72%; đạt 0/25 tỷ lệ 0%; chưa đạt 0/25 tỷ lệ 0%.

CBQL, GV đã thực hiện tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trên phần mềm Temis có đầy đủ các minh chứng khi thực hiện tự đánh giá đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

*Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi: Duy trì Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Công khai chi tiết tài chính năm 2024

Căn cứ kế hoạch dự thu - chi năm học 2024-2025;

Căn cứ quyết định số 410/QĐ-PGD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục & Đào Tạo V/v giao dự toán chi ngân sách cho các đơn vị trường Mầm non, Tiểu học, THCS năm 2024.

Nhà trường thực hiện công khai quyết toán kinh phí kèm theo Quyết định công bố, công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025 (có Quyết định công khai trên Website trường)

Thông báo các khoản dự toán chi chế độ năm học 2024 - 2025.

Trẻ mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa: 200 trẻ; Trẻ được hỗ trợ chi phí học tập: 200 trẻ

Trẻ nhà trẻ được hỗ trợ ăn trưa (từ tháng 1/2025 đến 5/2025): 113 trẻ

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Xã hội hóa giáo dục: Nhà trường tham mưu với Đảng ủy- HĐND- UBND xã vận động ngày giờ công lao động nhân dân tu sửa cơ sở vật chất các điểm bản. Tổng số ngày công mà cộng đồng, nhân dân đóng góp: 590 ngày

Nhà trường tuyên truyền tới các bậc phụ huynh, các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Kết quả đạt như sau:

Kết quả đạt như sau: Ngày 07/08/2024 Hội khuyến học tỉnh tài trợ 02 máy lọc nước Trị giá khoảng 16.980.000đ

Ngày 30/08/2024 Nhóm thiện nguyện “Vô danh - Ánh Dương và những người bạn” tài trợ: 400 bộ đồng phục, 200 khăn mặt; 200 đôi tất, sách vở. Trị giá khoảng 48.500.000đ

Tháng 04/2025 Nhóm thiện nguyện “GD An Bình Tâm Phúc” kết hợp với Đoàn TNCS HCM tỉnh Điện Biên tài trợ: 01 phòng học bản Pú Múa. Trị giá 230.000.000đ

Ngày 22/11/2024 Nhóm thiện nguyện “Tủ Thuốc cho em” tài trợ: 2 Tủ thuốc, thuốc và thực phẩm chức năng Trị giá khoảng 25.000.000đ

02/12/2024 Dự án Nuôi em – Nhóm Thiện nguyện Niềm Tin thuộc trung tâm tình nguyện Quốc Gia 74 áo ấm Trị giá khoảng 7.400.000đ

Dự án Nuôi em – Nhóm Thiện nguyện Niềm Tin thuộc trung tâm tình nguyện Quốc Gia hỗ trợ tiền ăn cho học sinh với tổng số tiền: 130.036.400 đ; Hỗ trợ nấu ăn cho giáo viên với số tiền 6750000; Với tổng số tiền hỗ trợ: 136.786.400đ

1. Đánh giá tóm tắt những điểm nhấn, nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước, so với chủ đề của năm học

- 100% CBQL, GV, NV nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, đoàn kết nội bộ, kết quả thực hiện nhiệm vụ đượng giao. - Thi đua lập thành tích các ngày lễ lớn trong

năm, xây dựng và tổ chức các hoạt động truyền thông của nhà trường đến từng phụ huynh và nhân dân trên địa bàn. Xây dựng các loại kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm học theo hướng dẫn của các cấp. thực hiện các nội dung đổi mới trong chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo viên, học sinh. Số học sinh chuyên cần tăng 1,4%, số trẻ đạt mục tiêu phát triển cuối tuổi tăng 2,8%, tỷ lệ huy động trẻ tăng 0,6% so với năm học trước, tăng 0,3% so với kế hoạch giao.

- Thực hiện nghiêm các hoạt động của các tổ chức trong nhà trường, thanh kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ đạt kết quả tốt trên giáo viên, số giáo viên xếp loại giỏi tăng 3 giáo viên so với năm học trước.

- Đảm bảo sức khỏe cho trẻ thông qua các hoạt động tổ chức ăn bán trú, kiểm tra sức khỏe định kỳ và nuôi dưỡng trẻ trong trường, trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 1,3%, thấp còi giảm 0,2%.so với năm học trước

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

+ Hạn chế:

Diện tích bản Huổi Vang, Pú Múa còn hẹp so với quy định.

Đồ dùng, đồ chơi của các nhóm, lớp, đặc biệt là nhóm lớp ghép chưa đồng bộ.

Thu nhập của phụ huynh trên địa bàn còn thấp, địa bàn khó khăn nên việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế do đó việc đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo trong tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục cũng còn gặp nhiều khó khăn.

Nhà trường vẫn còn 1 trẻ chưa đủ điều kiện hưởng chế độ. 3 trẻ chưa đồng bộ CSDLQG với CSDLDC do chưa có giấy khai sinh; còn một số phụ huynh tài khoản ngân hàng khóa nhưng không đi làm nên khó khăn trong việc thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Nguyên nhân:

Diện tích trong diện quy hoạch không có. Kinh phí cho giải tỏa mở rộng diện tích quá lớn.

Nhận thức của một số bộ phận nhân dân, phụ huynh về tầm quan trọng trong công tác giáo dục còn hạn chế.

+ Giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Tiếp tục tham mưu với UBND xã tìm nguồn đất để mở rộng diện tích.

Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông. Tiếp tục vận động phụ huynh mở lại tài khoản ngân hàng; Tham mưu các cấp cấp thêm đồ dùng, đồ chơi và huy động phụ huynh làm thêm đồ dùng, đồ chơi tự tạo bằng nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là Báo cáo kết quả thường niên năm học 2024 - 2025 (Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) của trường Mầm non số 1 Mường Mươn.

Nơi nhận:

- UBND xã (B/c);
- Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hương Diệp